



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2023 - 2024

Môn: LỊCH SỬ

Thời gian: 180 phút (*không kể thời gian giao đề*)

Ngày thi: 05/01/2024

(Đề thi gồm 01 trang, có 07 câu)

Câu 1 (2,5 điểm)

Khái quát tình trạng chia cắt đất nước ở Việt Nam trong các thế kỉ XVI - XVIII. Nêu hậu quả của tình trạng chia cắt đó.

Câu 2 (2,5 điểm)

Trình bày những nội dung cơ bản của cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản. Phân tích ý nghĩa của cuộc Duy tân Minh Trị đối với Nhật Bản từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

Câu 3 (3,0 điểm)

Giải thích nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương (1885 - 1896). Trên cơ sở đó rút ra những kinh nghiệm cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

Câu 4 (3,0 điểm)

Trình bày những nhận thức mới về con đường cứu nước của các sĩ phu yêu nước tiên bộ ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914). Nhận xét tác động của những nhận thức mới đó đối với phong trào yêu nước Việt Nam lúc bấy giờ.

Câu 5 (3,0 điểm)

Trình bày bối cảnh ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (21 - 7 - 1954). Nêu và nhận xét nội dung đề cập đến các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam trong Hiệp định này.

Câu 6 (3,0 điểm)

Khái quát những thành tựu kinh tế - xã hội của miền Bắc Việt Nam trong thời kì 1954 - 1975. Phân tích ý nghĩa của những thành tựu đó đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

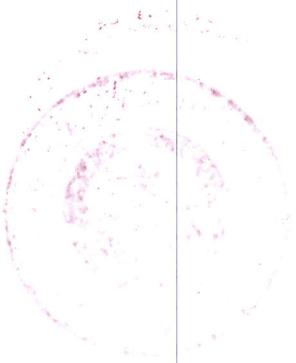
Câu 7 (3,0 điểm)

Tóm tắt chính sách đối ngoại của Mĩ từ năm 1973 đến năm 2000 và phân tích tác động của chính sách đó đối với Việt Nam. Nhận xét sự kiện Việt Nam và Mĩ nâng cấp quan hệ lên *Đối tác chiến lược toàn diện* năm 2023.

HẾT

* *Thí sinh KHÔNG được sử dụng tài liệu;*

* *Giám thị KHÔNG giải thích gì thêm.*





BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

Đề thi chính thức

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2023-2024

Môn: LỊCH SỬ

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 05/01/2024

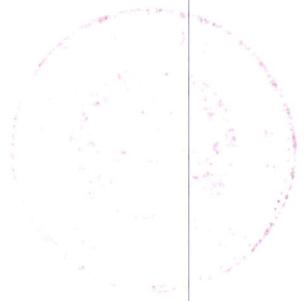
Hướng dẫn chấm thi gồm 05 trang

I. Hướng dẫn chung

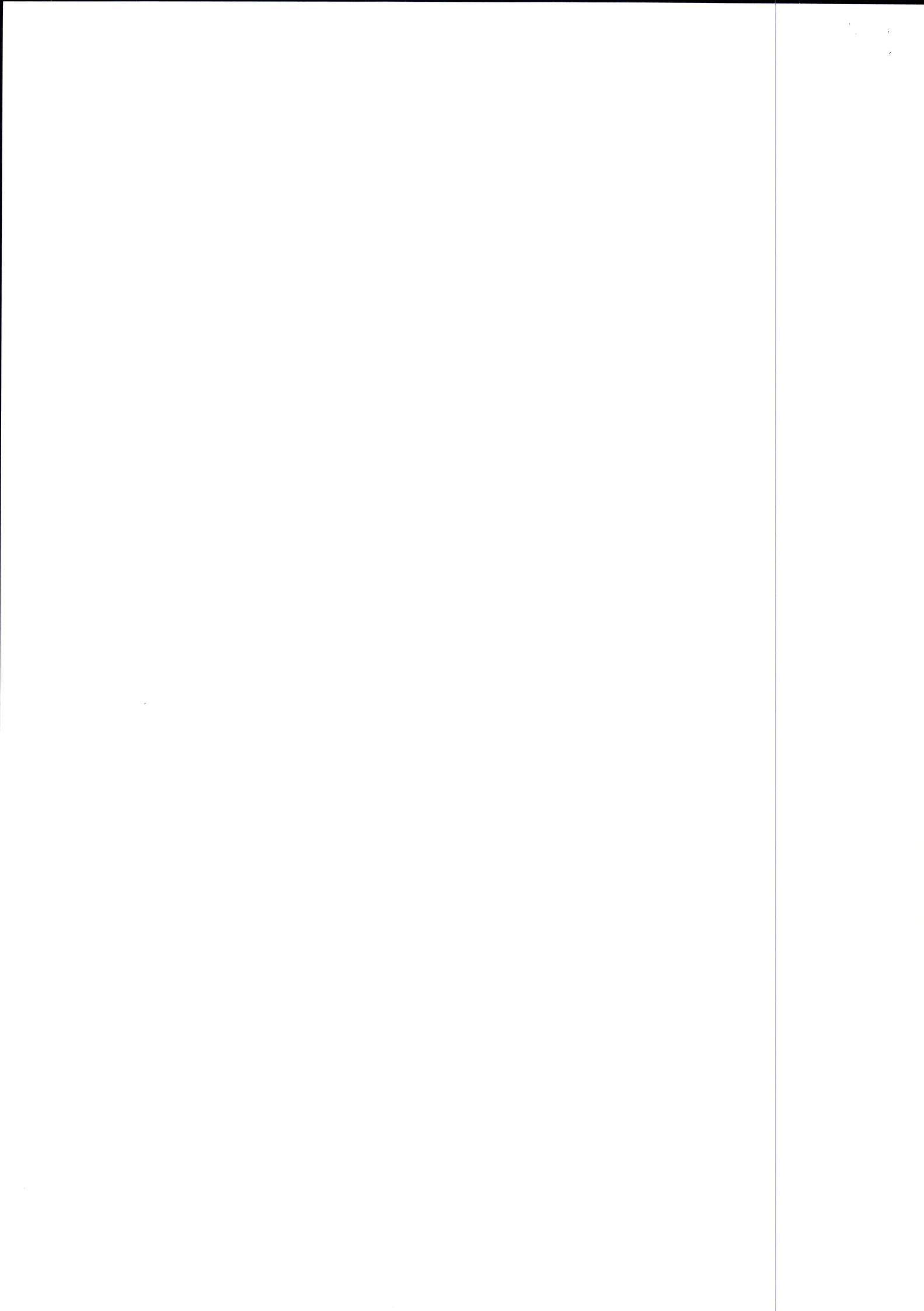
- Giám khảo chấm đúng như Đáp án - Thang điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn cho điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm thi.
- Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.

II. Đáp án - Thang điểm

Câu	Nội dung chính và hướng dẫn chấm
Câu 1 (2,5 điểm)	<p>Khái quát tình trạng chia cắt đất nước ở Việt Nam trong các thế kỉ XVI-XVIII. Nêu hậu quả của tình trạng chia cắt đó.</p> <p>a) <i>Khái quát tình trạng chia cắt đất nước...</i></p> <p>Trong các thế kỉ XVI-XVIII, sự suy yếu của nhà Lê và sự lớn mạnh, mâu thuẫn của các thế lực phong kiến (họ Mạc, họ Trịnh, họ Nguyễn,...) dẫn đến tình trạng chia cắt đất nước,...</p> <p>- Sự phân chia Nam triều - Bắc triều:</p> <p>+ Sau khi Mạc Đăng Dung lật đổ nhà Lê, lập ra nhà Mạc (1527), Nguyễn Kim tập hợp các lực lượng chống lại nhà Mạc, khôi phục nhà Lê (gọi là Lê Trung hưng). Sau khi Nguyễn Kim chết, Trịnh Kiểm chi phối nhà Lê, xác lập cục diện vua Lê, chúa Trịnh (gọi là Nam triều) đối địch với chính quyền nhà Mạc (gọi là Bắc triều),...</p> <p>+ Chiến tranh Nam - Bắc triều bùng nổ. Năm 1592, triều Mạc bị lật đổ, cục diện Nam - Bắc triều cơ bản kết thúc,...</p> <p>- Sự phân chia Đàng Trong - Đàng Ngoài:</p> <p>+ Ngay khi sự phân chia Nam - Bắc triều còn đang tồn tại, nội bộ Nam triều nảy sinh mâu thuẫn, phân liệt giữa họ Trịnh và họ Nguyễn,...</p> <p>+ Chiến tranh Trịnh - Nguyễn kéo dài (1627-1672), không phân thắng bại nên hai bên lấy sông Gianh làm ranh giới, gây ra tình trạng chia cắt đất nước thành Đàng Trong và Đàng Ngoài,...</p> <p>b) <i>Nêu hậu quả của tình trạng chia cắt...</i></p> <p>Thí sinh nêu được mỗi hậu quả phù hợp thì được 0,25 điểm, nhưng tổng điểm của ý b không vượt quá 1,25 điểm.</p> <p><i>Một số hậu quả (để tham khảo):</i> 1- Các cuộc chiến tranh triền miên giữa các tập đoàn phong kiến,...; 2- Đất nước bị tàn phá, hao tổn sức người, sức của,...; 3- Nhân dân ở nhiều nơi rơi vào tình trạng li tán, đời sống khó khăn,...; 4- Phá vỡ sự thống nhất đất nước, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết dân tộc,...; 5- Hạn chế các tiềm lực phát triển của đất nước,...</p>
Câu 2 (2,5 điểm)	<p>Trình bày những nội dung cơ bản của cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản. Phân tích ý nghĩa của cuộc Duy tân Minh Trị đối với Nhật Bản từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.</p> <p>a) <i>Trình bày những nội dung cơ bản của cuộc Duy tân Minh Trị...</i></p>



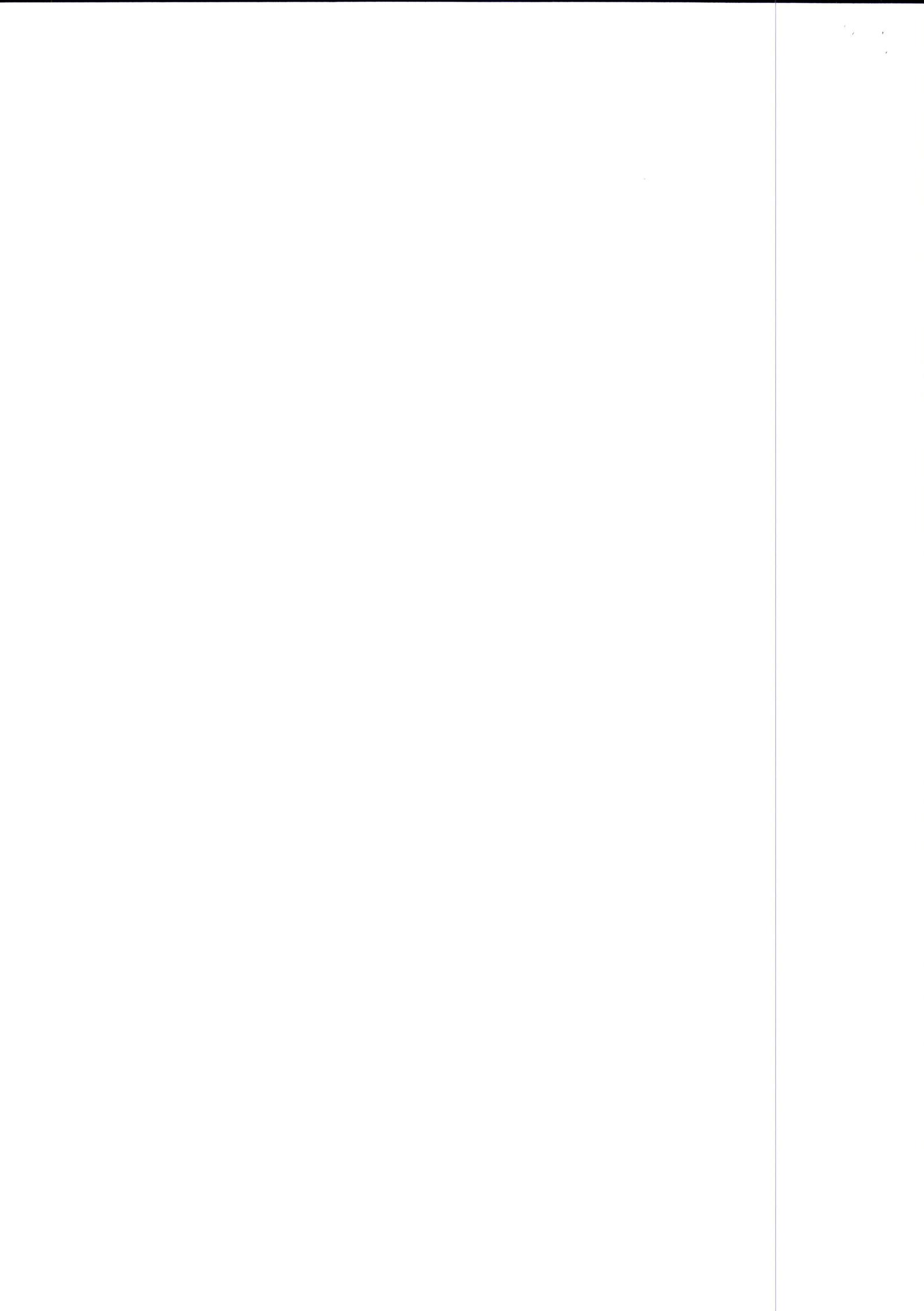
	<ul style="list-style-type: none"> - Về chính trị: Chấm dứt chế độ Mạc phủ, thành lập chính phủ mới, xóa bỏ tình trạng cát cứ, đưa Nhật Bản thành một quốc gia thống nhất,... Năm 1889, Hiến pháp được ban hành, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập,... - Về kinh tế: Thông nhất tiền tệ và thị trường, cho phép mua bán ruộng đất, phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng. Nhà nước nắm giữ việc khai mỏ,... - Về giáo dục: Chế độ giáo dục bắt buộc được thi hành, nội dung khoa học và kỹ thuật được tăng cường trong chương trình giảng dạy, những thanh niên ưu tú được cử đi học ở phương Tây,... - Về quân sự: Quân đội được tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây, chú trọng công nghiệp đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí,... <p>b) <i>Phân tích ý nghĩa của cuộc Duy tân Minh Trị...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp Nhật Bản thoát khỏi nguy cơ xâm lược của thực dân phương Tây, giữ vững được nền độc lập dân tộc,... - Mang tính chất một cuộc cách mạng tư sản, đưa Nhật Bản trở thành một nước tư bản hùng mạnh,... - Nâng cao vị thế và ảnh hưởng của Nhật Bản trên thế giới: ảnh hưởng đến các nước châu Á; Nhật Bản xâm lược, bành trướng thuộc địa,...
Câu 3 (3,0 điểm)	<p>Giải thích nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương (1885-1896). Trên cơ sở đó rút ra những kinh nghiệm cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.</p> <p>a) <i>Giải thích nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Do thiếu đường lối đúng đắn và giải pháp lãnh đạo tiên tiến: <ul style="list-style-type: none"> + Mục tiêu của phong trào chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc nên chưa tập hợp và phát huy được sức mạnh của đông đảo quần chúng nhân dân,... + Hạn chế về hình thức và phương pháp đấu tranh: việc xây dựng căn cứ mang tính thủ hiêm, chiến thuật phòng ngự bị động,... + Thiếu sự liên kết, chỉ đạo thống nhất; các cuộc khởi nghĩa vũ trang diễn ra rời rạc, lẻ tẻ,... + Lãnh đạo phong trào là tầng lớp văn thân, sĩ phu còn chịu ảnh hưởng của ý thức hệ phong kiến,... - Do tương quan lực lượng giữa thực dân Pháp và các lực lượng yêu nước còn chênh lệch,... - Do sự cát kết giữa thực dân Pháp và phong kiến tay sai trong việc đàn áp các cuộc khởi nghĩa,... <p>b) <i>Những kinh nghiệm cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay</i></p> <p><i>Thí sinh nếu được mỗi kinh nghiệm phù hợp thì được 0,25 điểm, nhưng tổng điểm của ý b không vượt quá 1,00 điểm.</i></p> <p><i>Một số kinh nghiệm (để tham khảo):</i> 1- Cần có đường lối, chính sách bảo vệ Tổ quốc đúng đắn, phù hợp với thực tiễn,...; 2- Tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc,...; 3- Tăng cường phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tiềm lực quốc phòng vững mạnh,...; 4 - Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại,...</p>
Câu 4 (3,0 điểm)	<p>Trình bày những nhận thức mới về con đường cứu nước của các sĩ phu yêu nước tiên bộ ở Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914). Nhận xét tác động của những nhận thức mới đó đối với phong trào yêu nước Việt Nam lúc bấy giờ.</p> <p>a) <i>Trình bày những nhận thức mới về con đường cứu nước...</i></p>



	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung những nhận thức mới: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh: kết hợp chống đế quốc với chống phong kiến, giành độc lập và xây dựng đất nước theo con đường tư bản; giải phóng dân tộc phải gắn liền với duy tân đất nước và thay đổi chế độ xã hội,... + Hình thức, phương pháp đấu tranh: chuẩn bị thực lực, vận động sự giúp đỡ từ bên ngoài, tiến hành cải cách sâu rộng, nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí,... + Lực lượng: đoàn kết, tập hợp đông đảo các lực lượng dân tộc; thành lập các tổ chức yêu nước như Duy tân hội, Việt Nam Quang phục hội,... + Mối quan hệ giữa Việt Nam và thế giới: gắn phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam với thế giới,... <p>b) Nhận xét tác động của những nhận thức mới đó...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác động: <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn tới sự hình thành và phát triển của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản với hai xu hướng cứu nước là bạo động và cải cách. Phan Bội Châu đại diện tiêu biểu cho xu hướng bạo động, Phan Châu Trinh đại diện tiêu biểu cho xu hướng cải cách,... + Tạo ra những điểm mới của phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX so với phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX (về mục tiêu, nhiệm vụ, hình thức, phương pháp đấu tranh,...), thể hiện rõ trong Đông Kinh nghĩa thực, phong trào Đông du, phong trào Duy tân,... - Nhận xét về tác động: <i>Thí sinh nếu được mỗi nhận xét phù hợp thì được 0,25 điểm, nhưng tổng điểm của ý này không vượt quá 0,50 điểm.</i> Một số nhận xét (để tham khảo): 1- Phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX mang tính chất cách mạng,...; 2- Bước đầu đưa Việt Nam hội nhập với thế giới,...; 3- Để lại những bài học kinh nghiệm cho các phong trào yêu nước thời kỳ sau,...; 4. Có những hạn chế làm cho phong trào yêu nước không thành công,...
Câu 5 (3,0 điểm)	<p>Trình bày bối cảnh ký kết Hiệp định Ginevra về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (21-7-1954). Nêu và nhận xét nội dung đề cập đến các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam trong Hiệp định này.</p> <p>a) <i>Trình bày bối cảnh ký kết Hiệp định Ginevra...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiến tranh lạnh đang diễn ra nhưng xuất hiện sự hòa hoãn giữa một số nước lớn, phong trào giải phóng dân tộc phát triển,... - Tháng 1-1954, Hội nghị Ngoại trưởng bốn nước (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp) đã thỏa thuận triệu tập hội nghị quốc tế ở Ginevra để giải quyết vấn đề Triều Tiên và lập lại hòa bình ở Đông Dương,... - Bước vào đông - xuân 1953-1954, đồng thời với cuộc tiến công quân sự, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đẩy mạnh cuộc đấu tranh ngoại giao, mở ra khả năng giải quyết bằng con đường hòa bình cuộc chiến tranh ở Đông Dương,... - Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi. Ngày 8-5-1954, Hội nghị Ginevra bắt đầu thảo luận về vấn đề lập lại hòa bình ở Đông Dương,... <p>b) <i>Nêu nội dung đề cập đến các quyền dân tộc cơ bản...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào, Campuchia; cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước;... - Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước sẽ được tổ chức vào tháng 7-1956...



	<p>c) Nhận xét: Thí sinh nếu được mỗi nhận xét phù hợp thì được 0,25 điểm, nhưng tổng điểm của ý c không vượt quá 1,00 điểm.</p> <p><i>Một số nhận xét (để tham khảo):</i> 1- Các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam được ghi nhận bằng văn bản pháp lí quốc tế,...; 2- Phản ánh thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp - cuộc đấu tranh đòi các quyền dân tộc của nhân dân Việt Nam,...; 3- Là cơ sở pháp lí để nhân dân Việt Nam tiếp tục đấu tranh bảo vệ các quyền dân tộc cơ bản,...; 4- Vấn đề thống nhất của Việt Nam chưa được thực hiện trọn vẹn,...</p>
Câu 6 (3,0 diểm)	<p>Khái quát những thành tựu kinh tế - xã hội của miền Bắc Việt Nam trong thời kì 1954 - 1975. Phân tích ý nghĩa của những thành tựu đó đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.</p> <p>a) <i>Khái quát những thành tựu kinh tế - xã hội của miền Bắc Việt Nam...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giai đoạn 1954-1960: Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh; cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội,... - Giai đoạn 1961-1965: thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Đất nước, xã hội và con người đều đổi mới,... - Giai đoạn 1965-1973: chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất và lần thứ hai của Mĩ; vừa sản xuất, vừa chiến đấu; bảo đảm các hoạt động sản xuất không bị ngừng trệ và ổn định đời sống nhân dân,... - Giai đoạn 1973-1975: Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội sau các cuộc chiến tranh phá hoại; tạo được bước phát triển mới về kinh tế - xã hội,... <p>b) <i>Phân tích ý nghĩa...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam: đề ra đường lối thực hiện đồng thời hai nhiệm chiến lược ở hai miền Bắc - Nam,... - Tăng cường sức mạnh cho miền Bắc, vừa thực hiện mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại,... - Tạo điều kiện để miền Bắc hoàn thành nghĩa vụ hậu phương lớn đối với miền Nam,... - Khẳng định vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước,... <p><i>Lưu ý:</i> Nếu thí sinh trình bày khái quát thành tựu theo lĩnh vực kinh tế - xã hội phù hợp thì vẫn cho điểm ý a.</p>
Câu 7 (3,0 diểm)	<p>Tóm tắt chính sách đối ngoại của Mĩ từ năm 1973 đến năm 2000 và phân tích tác động của chính sách đó đối với Việt Nam. Nhận xét sự kiện Việt Nam và Mĩ nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện năm 2023.</p> <p>a) <i>Tóm tắt chính sách đối ngoại của Mĩ từ năm 1973 đến năm 2000</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1973 đến năm 1991: <ul style="list-style-type: none"> + Mĩ tiếp tục triển khai chiến lược toàn cầu và theo đuổi Chiến tranh lạnh; tăng cường chạy đua vũ trang, can thiệp ở hầu hết các địa bàn chiến lược và điểm nóng trên thế giới,... + Từ giữa những năm 80 của thế kỉ XX, Mĩ điều chỉnh chính sách đối ngoại, hòa hoãn với các nước lớn. Năm 1989, Mĩ và Liên Xô đã chính thức tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh, mở ra một thời kì mới trong quan hệ quốc tế,...



	<ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1991 đến năm 2000: <ul style="list-style-type: none"> + Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh kết thúc, trật tự thế giới mới chưa được định hình, Mĩ đã triển khai chiến lược “Cam kết và mở rộng”,... + Mĩ có tham vọng thiết lập một trật tự thế giới “đơn cực”, trong đó Mĩ là siêu cường duy nhất đóng vai trò chi phối và lãnh đạo,...
	<p>b) <i>Phân tích tác động của chính sách đó đối với Việt Nam</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1973 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX: <ul style="list-style-type: none"> + Trong những năm 1973-1975, Mĩ tiếp tục viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn..., gây cản trở cho tiến trình thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam,... + Sau thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1975), Mĩ thực hiện chính sách bao vây, cấm vận Việt Nam..., gây cho Việt Nam nhiều khó khăn trong quá trình phát triển đất nước,... - Từ những năm đầu thập kỉ 90 của thế kỉ XX đến năm 2000: Mĩ từng bước cải thiện quan hệ với Việt Nam (xóa bỏ cấm vận, bình thường hóa quan hệ,...); tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế,...
	<p>c) <i>Nhận xét sự kiện Việt Nam và Mĩ nâng cấp quan hệ...</i></p> <p><i>Thí sinh nếu được mỗi nhận xét phù hợp thì được 0,25 điểm, nhưng tổng điểm của ý c không vượt quá 1,0 điểm.</i></p> <p><i>Một số nhận xét (để tham khảo):</i> 1- Là một dấu mốc phát triển mới trong quan hệ giữa hai nước, đưa quan hệ hai nước ngày càng đi vào chiều sâu, bền vững hơn, hiệu quả hơn,...; 2- Tạo thêm nhiều cơ hội thuận lợi mới để thúc đẩy, mở rộng hợp tác toàn diện giữa hai nước về kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ,...; 3- Cho thấy độ tin cậy chính trị giữa hai nước có những bước tiến đáng kể,...; 4- Sự nâng cấp quan hệ không chỉ vì lợi ích của nhân dân hai nước, mà còn góp phần ổn định hòa bình, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới,...</p>
	<p>Tổng số điểm toàn bài (Câu 1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7): 20 điểm.</p> <p style="text-align: center;">--- HẾT ---</p>

